

Bản án số: 182/2022/HSST

Ngày: 15 - 11 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Đặng Tấn Đức;

2/ Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Duy – Thư ký Tòa án nhân dân quận T, thành phố H

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, thành phố H tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 105/2022/HSST ngày 03 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 240/2022/QĐXXST-HS ngày 01/11/2022 đối với bị cáo:

Phạm Văn C; sinh năm 1993, tại: NĐ; Hộ khẩu thường trú: xóm T, xã G, huyện GT, tỉnh NĐ; chỗ ở hiện nay: không nơi ở nhất định; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Q, sinh năm 1972 và bà Đinh Thị H, sinh năm 1973; vợ: Đặng Thị O; con: có 01 người con sinh năm 2014;

- Nhân thân: Ngày 23/6/2016 bị Tòa án nhân dân huyện GT, tỉnh NĐ xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản; ngày 27/12/2016 bị Tòa án nhân dân huyện GT, tỉnh NĐ xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tổng hợp hình phạt là 15 tháng tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/9/2017; ngày 16/10/2018 bị Tòa án nhân dân quận X, Thành phố N xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/6/2019; ngày 22/02/2022, bị Tòa án nhân dân quận T, Thành phố H quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 18 tháng.

Tiền án, tiền sự: không.

- Bị bắt tạm giữ ngày 01/4/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận T, TP. H và có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

1. Anh Nguyễn Trần Bảo Q, sinh năm 1990; trú tại: 90/1 NVQ, phường Đ, quận 12, TP. H (Vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Quách Nhơn A, sinh năm 1973; trú tại: C5.17 Chung cư E, phường S, quận T, TP. H (Vắng mặt).

2. Anh Lương Xuân P, sinh năm 1950; trú tại: K41/K300 đường C, phường 12, quận B, TP. H (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 24/11/2021, Phạm Văn C đang ngủ tại khu vực nghĩa trang H thì đối tượng T (chưa rõ lai lịch) điều khiển xe máy kiểu dáng xe Wave (chưa rõ biển số) đến rủ C đi trộm cắp tài sản, C đồng ý. Cả hai đến Chung cư E, số 02 đường N4, phường S, quận T. Lúc này, C đi bộ từ cổng số 02 xuống bãi xe chung cư bằng lối cầu thang thoát hiểm và phát hiện xe máy điện hiệu Vinfast biển số 41MD1-529.XX của anh Quách Nhơn A, để tại bãi xe Block C nên dắt bộ đến khu vực bãi xe Block D. T kêu C đẩy xe ra ngoài thì C nói phải có thẻ xe mới ra ngoài được. Lúc này, C sử dụng tua vít, kìm đã chuẩn bị từ trước mở nắp chứa và lấy được bình ắc quy. T kêu C xách bộ bình ắc quy ra khỏi bãi xe nhưng do sợ bị bảo vệ phát hiện nên C giấu ở chân cầu thang thoát hiểm của nội khu C-D rồi ra khỏi chung cư. Khi về đến khu vực nghĩa trang H, C nói với T vị trí giấu ắc quy trộm được. Đến trưa ngày 25/11/2021, T đến gặp C và đưa đồ ăn, ma túy cho C sử dụng nên C biết là T đã lấy và bán bình ắc quy trộm được. Đến ngày 01/12/2021, cả hai tiếp tục đến bãi xe Chung cư E để tìm tài sản trộm cắp thì bị bảo vệ phát hiện, đưa C về Công an phường S làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Văn C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Theo Kết luận định giá tài sản số 2504/KL-HĐĐGTS ngày 31/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận T, thời điểm định giá ngày 24/11/2021 kết luận bình ắc quy hiệu Vinfast Impes, màu xanh, dung lượng 22Ampe/h, công suất 50,4V trị giá 5 triệu đồng.

Vật chứng:

- 01 bình ắc quy màu xanh, dung lượng 22Ampe/h, công suất 50,4V của xe máy điện hiệu Vinfast biển số 41MD1-529.XX chưa thu giữ được. Qua xác minh, xe do anh Quách Nhơn A mua vào tháng 01/2021 nhờ cha vợ là ông Lương Xuân P đứng tên chủ sở hữu.

- 01 áo sơ mi dài tay, màu đen, có sọc ngang màu trắng; 01 quần dài màu đen; 01 nón lưỡi trai màu đỏ; 01 đôi dép màu đen. Đây là trang phục C mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Về phần dân sự: Anh Quách Nhơn A không yêu cầu bồi thường và cũng không có yêu cầu gì khác.

Tại bản cáo trạng số: 104/CT-VKSQ.TP ngày 03 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân quận T, TP. H đã truy tố bị cáo Phạm Văn C về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên Tòa:

- Sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận T giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Phạm Văn C từ 01 năm 06 tháng đến

02 năm 06 tháng tù. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý phân trách nhiệm dân sự và vật chứng.

- Bị cáo Phạm Văn C thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với kiểm sát viên chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của người bị hại và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Nên đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 13 giờ 40 phút ngày 24/11/2021, Phạm Văn C đã có hành vi trộm cắp tài sản là 01 bình ắc quy hiệu Vinfast Impes, màu xanh, dung lượng 22Ampe/h, công suất 50,4V, trị giá 5.000.000 đồng của anh Quách Nhơn A tại tầng hầm để xe khu vực Block D, Chung cư E, số 02 đường N4, phường S, quận T thì bị bắt giữ. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “*Trộm cắp tài sản*”. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận T, TP. H đã truy tố bị cáo Phạm Văn C về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy, cần thiết phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do bị cáo gây ra mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Đối với đối tượng tên T (chưa rõ nhân thân, lai lịch) Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, khi nào bắt được xử lý sau là phù hợp.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: quá trình điều tra, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] *Về xử lý vật chứng*:

- Đối với 01 áo sơ mi dài tay, màu đen, có sọc ngang màu trắng; 01 quần dài màu đen; 01 nón lưỡi trai màu đỏ; 01 đôi dép màu đen. Đây là trang phục C mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Xét không còn giá trị sử dụng, nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[8] *Án phí*: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

[1] Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2] Tuyên bố bị cáo Phạm Văn C phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

[3] Xử phạt bị cáo Phạm Văn C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.
Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 01/4/2022.

[4] *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;
- Tịch thu tiêu hủy: 01 áo sơ mi dài tay, màu đen, có sọc ngang màu trắng; 01 quần dài màu đen; 01 nón lưỡi trai màu đỏ; 01 đôi dép màu đen.

Các vật chứng trên hiện đang nhập kho theo phiếu nhập kho vật chứng số 59/PNK ngày 29/6/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T.

[5] Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Buộc bị cáo Phạm Văn C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Bị cáo Phạm Văn C có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân thành phố H. Người Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- TAND TP.H;
- VKSND Q.T;
- THADS quận T;
- Công an Q.T;
- Công an TP.H;
- Sở Tư pháp TP.H;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Đức Thành

